

Số: **7438** /BKHT-QLQH

V/v Báo cáo về thực hiện chính sách,  
pháp luật về công tác quy hoạch kể từ  
khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành  
của Chính phủ

Hà Nội, ngày **28** tháng **10** năm 2021

- Kính gửi: - Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng; Quốc phòng;  
Công an; Ngoại giao; Tư pháp; Tài chính; Công Thương; Lao  
động - Thương binh và Xã hội; Giao thông vận tải; Thông tin  
và Truyền thông; Giáo dục và Đào tạo; Nông nghiệp và Phát  
triển nông thôn; Y tế; Khoa học và Công nghệ; Văn hóa, Thể  
thao và Du lịch;  
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Kế hoạch giám sát và các Đề cương báo cáo do Đoàn giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành” của Quốc hội kèm theo Văn bản số 10/KH-ĐGS ngày 12/10/2021 và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 7792/VPCP-CN của Văn phòng Chính phủ ngày 25 tháng 10 năm 2021 (*gửi kèm theo văn bản này*), Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Quý cơ quan gửi báo cáo về Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo Chính phủ. Cụ thể như sau:

### **1. Về báo cáo của các Bộ:**

- Bộ Tài nguyên và Môi trường báo cáo theo các nội dung tại Phụ lục 1 và hoàn thiện nội dung các bảng tương ứng tại Phụ lục 5 văn bản này.
- Bộ Xây dựng phối hợp báo cáo theo các nội dung tại Phụ lục 2 và hoàn thiện nội dung các bảng tương ứng tại Phụ lục 5 văn bản này.
- Các Bộ ngành khác phối hợp báo cáo theo các nội dung tại Phụ lục 3 và hoàn thiện nội dung các bảng tương ứng tại Phụ lục 5 văn bản này.

### **2. Về báo cáo của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:**

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp báo cáo theo các nội dung tại Phụ lục 4 và hoàn thiện nội dung các bảng tương ứng tại Phụ lục 5 văn bản này.

Đề nghị Quý cơ quan khẩn xây dựng báo cáo và gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư *trước ngày 15 tháng 11 năm 2021* (bản điện tử xin gửi tới địa chỉ thư điện tử

*quynhanh98.mpi@gmail.com*) để tổng hợp và trình Chính phủ xem xét và gửi Đoàn giám sát. Mọi thông tin chi tiết xin liên hệ bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh – Chuyên viên Vụ Quản lý quy hoạch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư qua số điện thoại 080.44140 hoặc 0904049885.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư mong nhận được sự phối hợp của Quý cơ quan./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng (đề b/c)
- Lưu: VT, QLQH. (NQA)<sub>2</sub>

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Trần Quốc Phương**



## PHỤ LỤC 1

**Đề cương Báo cáo của Bộ Tài nguyên và Môi trường**  
*(Kèm theo Văn bản số 7438/BKHĐT-QLQH ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư) *SV**

**I. Đánh giá kết quả và những tồn tại, hạn chế trong việc ban hành các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Quy hoạch, các luật, pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến quy hoạch và Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội**

**1. Hệ thống pháp luật về công tác quy hoạch trước khi Luật Quy hoạch được ban hành**

**2. Hệ thống pháp luật về công tác quy hoạch sau khi Luật Quy hoạch được ban hành**

*Liệt kê chi tiết các các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Quy hoạch, các luật, pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến quy hoạch và Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Bộ theo Bảng 1 Phụ lục 5 của văn bản này.*

**2.1. Kết quả đạt được**

**2.2. Tồn tại, hạn chế**

Đánh giá tồn tại, hạn chế trong việc ban hành văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Quy hoạch và các luật, pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến quy hoạch và Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội của quý Bộ. Trong đó làm rõ những nội dung sau:

*Căn cứ và thẩm quyền ban hành; Đối tượng, phạm vi điều chỉnh; Sự phù hợp, tính tuân thủ các quy định của luật, pháp lệnh, nghị quyết; Tính hợp pháp, đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật; Sự cần thiết, tính hợp lý, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của chính sách; Tính đầy đủ (các quy định pháp luật còn thiếu); Tính kịp thời (thời gian ban hành, quá trình sửa đổi, bổ sung).*

**2.3. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan

**2.4. Trách nhiệm của cơ quan, cá nhân có liên quan**

**II. Lập, thẩm định và quyết định quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030**

*Liệt kê các kết quả đạt được, tiến độ triển khai thực hiện các công việc theo Bảng 2 tại Phụ lục 5 của văn bản này.*

**1. Các nhiệm vụ được giao trong quá trình lập, thẩm định và quyết định quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030**

- Các văn bản chỉ đạo, điều hành đã được ban hành và căn cứ pháp lý
- Nhiệm vụ được giao chủ trì
- Nhiệm vụ phối hợp.

## **2. Kết quả đạt được**

a) Tiến độ triển khai thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021- 2030

Nhiệm vụ lập quy hoạch; Tư vấn lập quy hoạch; Nội dung quy hoạch (*tính đến thời điểm lập báo cáo kết quả*); Hoạt động phối hợp của các cơ quan có liên quan; Việc tổ chức lấy ý kiến về quy hoạch; Dự kiến thời gian thẩm định và trình Quốc hội quyết định.

b) Đánh giá chung về kết quả đạt được của việc lập, thẩm định và quyết định quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030

Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn, năng lực của tổ chức tư vấn); Tiến độ lập, thẩm định và trình Quốc hội quyết định quy hoạch; Việc thực hiện các trình tự, thủ tục trong hoạt động quy hoạch; Sự phối hợp của các cơ quan trong hoạt động quy hoạch; Việc tuân thủ các quy định về căn cứ, yêu cầu, nội dung quy hoạch; Công khai thông tin quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có); Tác động đối với công tác quản lý nhà nước.

## **3. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và trách nhiệm**

### **3.1. Tồn tại, hạn chế**

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:
  - + Các văn bản quy phạm pháp luật;
  - + Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).
- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:

*Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến: Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn, năng lực của tổ chức tư vấn); Thực hiện quy trình phối hợp giữa các cơ quan và lấy ý kiến trong quá trình lập quy hoạch; Mức độ đáp ứng các yêu cầu về nội dung quy hoạch; Thẩm định quy hoạch; Kết quả thẩm định, dự kiến thời gian trình Quốc hội quyết định; Công khai thông tin quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có); Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước.*

### **3.2. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan.

### **3.3. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan**

## **III. Lập, thẩm định và quyết định quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 – 2030**

*Liệt kê các kết quả đạt được, tiến độ triển khai thực hiện các công việc theo Bảng 2 tại Phụ lục 5 của văn bản này.*

### **1. Các nhiệm vụ được giao trong quá trình lập, thẩm định và quyết định quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030**

- Các văn bản chỉ đạo, điều hành đã được ban hành và căn cứ pháp lý
- Nhiệm vụ được giao chủ trì
- Nhiệm vụ phối hợp.

### **2. Kết quả đạt được**

a) Tiến độ triển khai thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030

Nhiệm vụ lập quy hoạch; Tư vấn lập quy hoạch; Nội dung quy hoạch (*tính đến thời điểm lập báo cáo kết quả*); Hoạt động phối hợp của các cơ quan có liên quan; Việc tổ chức lấy ý kiến về quy hoạch; Dự kiến thời gian thẩm định và trình Quốc hội quyết định.

b) Đánh giá chung về kết quả đạt được của việc lập, thẩm định và quyết định quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030

Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn, năng lực của đơn vị tư vấn); Tiến độ lập, thẩm định và trình Quốc hội quyết định quy hoạch; Việc thực hiện các trình tự, thủ tục trong hoạt động quy hoạch; Việc tuân thủ các quy định về căn cứ, yêu cầu, nội dung quy hoạch; Công khai thông tin quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có); Tác động đối với công tác quản lý nhà nước.

### **3. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và trách nhiệm**

#### **3.1. Tồn tại, hạn chế**

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:
  - + Các văn bản quy phạm pháp luật;
  - + Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).
- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:

*Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến: Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn theo quy định của pháp luật về đấu thầu, năng lực của đơn vị tư vấn); Trình tự, thủ tục tổ chức lập quy hoạch; Thực hiện các quy trình phối hợp giữa các cơ quan và lấy ý kiến trong quá trình lập quy hoạch; Mức độ đáp ứng các yêu cầu về nội dung quy hoạch; Thẩm định quy hoạch; Kết quả thẩm định, dự kiến thời gian trình Quốc hội quyết định; Công khai thông tin quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có); Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước.*

### **3.2. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan.

### **3.3. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan**

## **IV. Lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch ngành quốc gia thời kỳ 2021 - 2030**

*Liệt kê các kết quả đạt được, tiến độ triển khai thực hiện các công việc theo Bảng 2 tại Phụ lục 5 của văn bản này.*

Đánh giá cụ thể với từng loại quy hoạch ngành quốc gia do Bộ Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm, cụ thể như sau:

### **1. Kết quả đạt được**

a) Văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng)

b) Tiến độ triển khai thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch ngành quốc gia thời kỳ 2021 - 2030

Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Tư vấn lập quy hoạch; Nội dung quy hoạch (*tính đến thời điểm lập báo cáo kết quả*); Hoạt động phối hợp của các cơ quan có liên quan; Việc tổ chức lấy ý kiến về quy hoạch; Dự kiến thời gian thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

c) Đánh giá chung về kết quả đạt được của việc lập, thẩm định và quyết định quy hoạch ngành quốc gia thời kỳ 2021-2030:

Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn, năng lực của đơn vị tư vấn); Tiến độ lập, thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch; Việc thực hiện các trình tự, thủ tục trong hoạt động quy hoạch; Việc tuân thủ các quy định về căn cứ, yêu cầu, nội dung quy hoạch; Công khai thông tin quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có). Tác động đối với công tác quản lý nhà nước.

## 2. Tồn tại, hạn chế

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:
- + Các văn bản quy phạm pháp luật;
- + Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).
- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:

*Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến: Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn, năng lực của đơn vị tư vấn); Thực hiện các quy trình phối hợp giữa các cơ quan và lấy ý kiến trong quá trình lập quy hoạch; Mức độ đáp ứng các yêu cầu về nội dung quy hoạch; Thẩm định quy hoạch; Kết quả thẩm định, dự kiến thời gian trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Công khai thông tin quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có); Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước.*

## 3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan.

## 4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan

### V. Phối hợp lập và thẩm định quy hoạch tổng thể quốc gia và quy hoạch vùng thời kỳ 2021 - 2030

Đánh giá cụ thể với từng loại quy hoạch như sau:

#### 1. Chức năng, nhiệm vụ trong quá trình phối hợp

#### 2. Kết quả thực hiện trong quá trình phối hợp

- Các nhiệm vụ đã hoàn thành;
- Kết quả phối hợp.

#### 3. Tồn tại, hạn chế trong phối hợp

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:
- + Các văn bản quy phạm pháp luật;
- + Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).
- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:

*Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến: Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa*

*chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn theo quy định của pháp luật về đấu thầu, năng lực của đơn vị tư vấn); Trình tự, thủ tục lập quy hoạch; Thực hiện các quy trình phối hợp giữa các cơ quan và lấy ý kiến trong quá trình lập quy hoạch; Mức độ đáp ứng các yêu cầu về nội dung quy hoạch; Thẩm định quy hoạch; Kết quả thẩm định, dự kiến thời gian trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Công khai thông tin quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có); Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước.*

#### **4. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan.

#### **5. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan**

### **VI. Phối hợp hướng dẫn lập và thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 – 2030**

Theo các nội dung cụ thể như sau:

#### **1. Kết quả đạt được**

Theo các nội dung cụ thể như sau:

##### **a) Việc ban hành các văn bản**

- Các văn bản quy phạm pháp luật;
- Các văn bản chỉ đạo, điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng);
- Các văn bản phối hợp xây dựng và ban hành.

b) Đánh giá chung về kết quả đạt được trong việc phối hợp hướng dẫn lập và thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030

- Đánh giá về thời gian ban hành, tính kịp thời, đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, khả thi của các văn bản hướng dẫn; thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng;

- Tiến độ tổ chức thẩm định quy hoạch tỉnh.

#### **2. Tồn tại, hạn chế**

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:

- + Các văn bản quy phạm pháp luật;
- + Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).

- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:

*Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến: Hướng dẫn xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Hướng dẫn lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn*



*tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Đánh giá việc sử dụng nguồn vốn xã hội hóa cho công tác quy hoạch; Hướng dẫn lựa chọn tư vấn lập quy hoạch quy hoạch; Đánh giá về sự phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình hướng dẫn lập quy hoạch; Đánh giá việc phối hợp giữa các cơ quan và lấy ý kiến trong quá trình lập quy hoạch; Đánh giá mức độ đáp ứng các yêu cầu về nội dung quy hoạch; Đánh giá việc phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình tổ chức thẩm định quy hoạch; Đánh giá việc tiếp thu, giải trình các ý kiến của thành viên Hội đồng thẩm định và việc hoàn thiện Hồ sơ trình phê duyệt; Công khai quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có)...*

### **3. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan

### **4. Trách nhiệm của cơ quan tổ chức, cá nhân**

**VII. Rà soát, ban hành danh mục quy hoạch tích hợp vào các quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia và điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 khi quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia chưa được cơ quan có thẩm quyền quyết định/phê duyệt**

*Liệt kê các kết quả đạt được, tiến độ triển khai thực hiện các công việc theo Bảng 3 tại Phụ lục 5 của văn bản này.*

#### **1. Kết quả đạt được**

- Văn bản chỉ đạo điều hành;
- Việc rà soát quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh;
- Số lượng quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 đã được điều chỉnh theo Nghị quyết số 74/2018/QH14 ngày 20/11/2018 của Quốc hội và Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch khi quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh chưa được quyết định/phê duyệt (nêu cụ thể tên quy hoạch, cấp phê duyệt điều chỉnh, hình thức điều chỉnh và số lần điều chỉnh).

- Đánh giá: Kết quả đạt được của việc rà soát ban hành danh mục quy hoạch được tích hợp và điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 (các lĩnh vực được rà soát; đã kịp thời, đầy đủ chưa); Kết quả đạt được của việc quản lý đầu tư, kinh doanh thông qua việc điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020; Xử lý vi phạm (nếu có).

#### **2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và trách nhiệm**

**2.1. Tồn tại, hạn chế trong việc rà soát, ban hành danh mục quy hoạch tích hợp vào các quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia**

- Tiến độ rà soát và ban hành;
- Số lượng, phạm vi rà soát (đã kịp thời, đầy đủ chưa?);

- Tồn tại, hạn chế do văn bản quy phạm pháp luật; văn bản chỉ đạo, điều hành.

**2.2. Tồn tại, hạn chế trong điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 khi quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia chưa được cơ quan có thẩm quyền quyết định/phê duyệt**

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:

+ Các văn bản quy phạm pháp luật;

+ Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).

- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:

*Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến: Việc tuân thủ các quy định về căn cứ điều chỉnh, nguyên tắc, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định và phê duyệt; Nội dung quy hoạch được điều chỉnh; Tính liên kết, đồng bộ, kế thừa, ổn định và hệ thống giữa các quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 đã được điều chỉnh với các quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030; Công khai thông tin quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có). Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước, đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân (đánh giá cụ thể với từng cấp/loại quy hoạch).*

**2.3. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan.

**2.4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan**

**VIII. Rà soát các quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch và việc ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thay thế**

*Liệt kê các kết quả đạt được, tiến độ triển khai thực hiện các công việc theo Bảng 4 tại Phụ lục 5 của văn bản này.*

**1. Kết quả rà soát các quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch và việc ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thay thế**

**1.1. Kết quả triển khai rà soát các quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch**

- Văn bản chỉ đạo điều hành;

- Kết quả rà soát: Số lượng quy hoạch bị bãi bỏ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch của các Bộ và địa phương (nêu tên cụ thể quy hoạch bị bãi bỏ; văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ lập quy hoạch; cấp có thẩm quyền bãi bỏ; văn bản rà soát);

- Đánh giá: Kết quả đã đạt được của việc rà soát các quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch (trong đó cần tập trung

làm rõ: các lĩnh vực được rà soát; đã kịp thời, đầy đủ chưa?); Kết quả đạt được của việc quản lý đầu tư, kinh doanh thông qua việc điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020.

### **1.2. Kết quả ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thay thế quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch**

- Các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thay thế quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch.

- Đánh giá việc ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thay thế quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch:

*Sự cần thiết ban hành; Đối tượng, phạm vi điều chỉnh; Sự phù hợp của nội dung chính sách với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; Tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách với hệ thống pháp luật; Sự cần thiết, tính hợp lý, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của chính sách; Tính đầy đủ (các quy định pháp luật còn thiếu); Tính kịp thời (thời gian ban hành, quá trình sửa đổi, bổ sung); Tính đồng bộ, thống nhất (mức độ đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, tuân thủ các quy định văn bản pháp luật cấp cao hơn); Tác động đối với công tác quản lý nhà nước và hoạt động đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp và người dân.*

## **2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và trách nhiệm trong việc rà soát quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch và việc ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thay thế**

### **2.1. Tồn tại, hạn chế**

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:
  - + Các văn bản quy phạm pháp luật;
  - + Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).
- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:
  - Mức độ rà soát; Tiến độ rà soát; Việc ban hành các văn bản thay thế
  - Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước, đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân.

### **2.2. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan.

### **2.3. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan**

**IX. Lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành theo quy định của pháp luật có liên quan thuộc phạm vi quản lý của Bộ**

Đánh giá cụ thể với từng loại quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành do Bộ Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm, cụ thể như sau:

### 1. Kết quả đạt được

a) Văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng)

b) Tiến độ triển khai thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành thời kỳ 2021 - 2030

Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Tư vấn lập quy hoạch; Nội dung quy hoạch (*tính đến thời điểm lập báo cáo kết quả*); Hoạt động phối hợp của các cơ quan có liên quan; Việc tổ chức lấy ý kiến về quy hoạch; Dự kiến thời gian thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

c) Đánh giá chung về kết quả đạt được của việc lập, thẩm định và quyết định quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành thời kỳ 2021-2030:

Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn, năng lực của đơn vị tư vấn); Tiến độ lập, thẩm định và trình phê duyệt quy hoạch; Việc thực hiện các trình tự, thủ tục trong hoạt động quy hoạch; Việc tuân thủ các quy định về căn cứ, yêu cầu, nội dung quy hoạch; Công khai thông tin quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có). Tác động đối với công tác quản lý nhà nước.

### 2. Tồn tại, hạn chế

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:

+ Các văn bản quy phạm pháp luật;

+ Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).

- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:

*Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến: Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn, năng lực của đơn vị tư vấn); Thực hiện các quy trình phối hợp giữa các cơ quan và lấy ý kiến trong quá trình lập quy hoạch; Mức độ đáp ứng các yêu cầu về nội dung quy hoạch; Mức độ cụ thể hóa quy hoạch cấp quốc gia; Thẩm định quy hoạch; Kết quả thẩm định, dự kiến thời gian trình phê duyệt; Công khai thông tin quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có); Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước.*

### 3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan.

#### 4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan

### X. Hướng dẫn lập và quản lý nhà nước về quy hoạch sử dụng đất cấp huyện theo quy định của pháp luật về đất đai

#### 1. Kết quả đạt được

a) Việc ban hành các văn bản

- Các văn bản quy phạm pháp luật;  
- Các văn bản chỉ đạo, điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).

b) Đánh giá chung về kết quả đạt được trong việc hướng dẫn lập và quản lý nhà nước về quy hoạch sử dụng đất cấp huyện

- Đánh giá về thời gian ban hành, tính kịp thời, đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, khả thi của các văn bản hướng dẫn;

- Tiến độ lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch sử dụng đất cấp huyện.

#### 2. Tồn tại, hạn chế

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:

+ Các văn bản quy phạm pháp luật;  
+ Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).

- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:

*Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến: Nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn, năng lực của đơn vị tư vấn); Thực hiện các quy trình phối hợp giữa các cơ quan và lấy ý kiến trong quá trình lập quy hoạch; Mức độ đáp ứng các yêu cầu về nội dung quy hoạch; Thẩm định quy hoạch; Kết quả thẩm định, dự kiến thời gian phê duyệt; Sự cần thiết, nội dung, trình tự, thủ tục điều chỉnh quy hoạch; Tính liên kết, đồng bộ, ổn định và hệ thống của quy hoạch (đặc biệt là giữa quy hoạch xây dựng với quy hoạch sử dụng đất); Việc công bố, công khai thông tin quy hoạch...*

*Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước, đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân (đặc biệt là việc thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến quy hoạch).*

#### 3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

#### 4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan

### XI. Phối hợp xây dựng, vận hành và khai thác hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quy hoạch quốc gia

#### 1. Kết quả đạt được

- Văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng)

- Tiến độ thực hiện; Mức độ liên kết với các hệ thống thông tin và quản lý của các ngành khác; Sự tham gia của các Bộ, ngành và địa phương; Mức độ đáp ứng nhu cầu về thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến quy hoạch của người dân, doanh nghiệp.

#### 2. Tồn tại, hạn chế

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:

+ Các văn bản quy phạm pháp luật

+ Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).

- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện

*Phân tích các tồn tại hạn chế liên quan đến: Tiến độ; Mức độ liên kết với các hệ thống thông tin và quản lý của các ngành khác; Sự tham gia của các Bộ, ngành và địa phương; Mức độ đáp ứng nhu cầu về thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến quy hoạch của người dân, doanh nghiệp. Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước, đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân.*

#### 3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

#### 4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan

### XI. Kiến nghị giải pháp hoàn thiện và thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch

Theo yêu cầu tại Phần II của Đề cương, cụ thể như sau:

#### 1. Về hoàn thiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch

Nêu sự cần thiết, kiến nghị, giải pháp cụ thể và đánh giá tác động. Lộ trình ban hành mới, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật (nếu có).

#### 2. Về thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch

Nêu sự cần thiết, kiến nghị, giải pháp cụ thể và đánh giá tác động. Lộ trình ban hành mới, sửa đổi, bổ sung văn bản (nếu có).

3. Kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thực hiện quy định pháp luật về công tác quy hoạch (nếu có)

Đồng thời, Liệt kê cụ thể các khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị theo Bảng tại Phụ lục 6 của Đề cương báo cáo.



## PHỤ LỤC 2

### Đề cương báo cáo của Bộ Xây dựng

(Kèm theo Văn bản số 7438/BKHĐT-QLQH ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư) *SV*

**I. Đánh giá kết quả và những tồn tại, hạn chế trong việc ban hành các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Quy hoạch, các luật, pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến quy hoạch và Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội**

**1. Hệ thống pháp luật về công tác quy hoạch trước khi Luật Quy hoạch được ban hành**

**2. Hệ thống pháp luật về công tác quy hoạch sau khi Luật Quy hoạch được ban hành**

*Liệt kê chi tiết các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Quy hoạch, các luật, pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến quy hoạch và Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Bộ theo Bảng 1 Phụ lục 5 của văn bản này.*

#### **2.1. Kết quả đạt được**

#### **2.2. Tồn tại, hạn chế**

Đánh giá tồn tại, hạn chế trong việc ban hành văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Quy hoạch và các luật, pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến quy hoạch và Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội của quý Bộ. Trong đó làm rõ những nội dung sau:

*Căn cứ và thẩm quyền ban hành; Đối tượng, phạm vi điều chỉnh; Sự phù hợp, tính tuân thủ các quy định của luật, pháp lệnh, nghị quyết; Tính hợp pháp, đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật; Sự cần thiết, tính hợp lý, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của chính sách; Tính đầy đủ (các quy định pháp luật còn thiếu); Tính kịp thời (thời gian ban hành, quá trình sửa đổi, bổ sung).*

#### **2.3. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan

#### **2.4. Trách nhiệm của cơ quan, cá nhân có liên quan**

## **II. Lập, thẩm định các quy hoạch ngành quốc gia thời kỳ 2021 – 2030**

*Liệt kê các kết quả đạt được, tiến độ triển khai thực hiện các công việc theo Bảng 2 tại Phụ lục 5 của văn bản này.*

#### **1. Kết quả đạt được**

- a) Văn bản chỉ đạo điều hành



b) Tiến độ triển khai thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch ngành quốc gia thời kỳ 2021 - 2030

Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Tư vấn lập quy hoạch; Nội dung quy hoạch (*tính đến thời điểm lập báo cáo kết quả*); Hoạt động phối hợp của các cơ quan có liên quan; Việc tổ chức lấy ý kiến về quy hoạch; Dự kiến thời gian thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

c) Đánh giá chung về kết quả đạt được của việc lập, thẩm định và quyết định quy hoạch ngành quốc gia thời kỳ 2021-2030

Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn, năng lực của đơn vị tư vấn); Tiến độ lập, thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch; Việc thực hiện các trình tự, thủ tục trong hoạt động quy hoạch; Việc tuân thủ các quy định về căn cứ, yêu cầu, nội dung quy hoạch; Công khai thông tin quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có). Tác động đối với công tác quản lý nhà nước.

## 2. Tồn tại, hạn chế

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:
- + Các văn bản quy phạm pháp luật;
- + Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).
- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:

*Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến: Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn theo quy định của pháp luật về đấu thầu, năng lực của đơn vị tư vấn); Trình tự, thủ tục tổ chức lập quy hoạch; Thực hiện các quy trình phối hợp giữa các cơ quan và lấy ý kiến trong quá trình lập quy hoạch; Mức độ đáp ứng các yêu cầu về nội dung quy hoạch; Thẩm định quy hoạch; Kết quả thẩm định, dự kiến thời gian trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Công khai thông tin quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có); Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước.*

## 3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan

## 4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan

### III. Hướng dẫn lập và quản lý nhà nước về quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn theo quy định của pháp luật về đô thị và pháp luật về xây dựng

Liệt kê các kết quả đạt được, tiến độ triển khai thực hiện các công việc theo Mục B và C tại Bảng 2, Phụ lục 5 của văn bản này.

## 1. Kết quả đạt được

### a) Việc ban hành các văn bản

- Các văn bản quy phạm pháp luật;
- Các văn bản chỉ đạo, điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).

### b) Đánh giá chung về kết quả đạt được trong việc hướng dẫn lập và quản lý nhà nước về quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn

- Đánh giá về thời gian ban hành, tính kịp thời, đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, khả thi của các văn bản hướng dẫn;
- Tiến độ lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn.

## 2. Tồn tại, hạn chế

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:
  - + Các văn bản quy phạm pháp luật;
  - + Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).
  - Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:

*Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến: Nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn, năng lực của đơn vị tư vấn); Thực hiện các quy trình phối hợp giữa các cơ quan và lấy ý kiến trong quá trình lập quy hoạch; Mức độ đáp ứng các yêu cầu về nội dung quy hoạch; Thẩm định quy hoạch; Kết quả thẩm định, dự kiến thời gian phê duyệt; Sự cần thiết, nội dung, trình tự, thủ tục điều chỉnh quy hoạch; Tính liên kết, đồng bộ, ổn định và hệ thống của quy hoạch (đặc biệt là giữa quy hoạch xây dựng với quy hoạch sử dụng đất); Việc công bố, công khai thông tin quy hoạch...*

*Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước, đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân (đặc biệt là việc thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến quy hoạch).*

## 3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan

## 4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan

**IV. Phối hợp lập và thẩm định quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch không gian biển quốc gia và quy hoạch vùng thời kỳ 2021 - 2030**

*Đánh giá cụ thể với từng loại quy hoạch, cụ thể như sau:*

**1. Chức năng, nhiệm vụ trong quá trình phối hợp**

**2. Kết quả thực hiện trong quá trình phối hợp**

- Các nhiệm vụ đã hoàn thành;
- Kết quả phối hợp.

**3. Tồn tại, hạn chế trong phối hợp**

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:
  - + Các văn bản quy phạm pháp luật;
  - + Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).
- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện

*Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến: Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn theo quy định của pháp luật về đấu thầu, năng lực của đơn vị tư vấn); Trình tự, thủ tục tổ chức lập quy hoạch; Thực hiện các quy trình phối hợp giữa các cơ quan và lấy ý kiến trong quá trình lập quy hoạch; Mức độ đáp ứng các yêu cầu về nội dung quy hoạch; Thẩm định quy hoạch; Kết quả thẩm định, dự kiến thời gian trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Công khai thông tin quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có); Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước.*

**4. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan.

**5. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan**

**IV. Phối hợp hướng dẫn lập và thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 – 2030**

*Đánh giá những nội dung cụ thể sau:*

**1. Kết quả đạt được**

a) Việc ban hành các văn bản

- Các văn bản quy phạm pháp luật; - Các văn bản chỉ đạo, điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng);
- Các văn bản phối hợp xây dựng và ban hành.

b) Đánh giá chung về kết quả đạt được trong việc phối hợp hướng dẫn lập và thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030

- Đánh giá về thời gian ban hành, tính kịp thời, đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, khả thi của các văn bản hướng dẫn; thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng.

- Tiến độ tổ chức thẩm định quy hoạch tỉnh.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:

+ Các văn bản quy phạm pháp luật;

+ Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).

- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:

*Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến: Hướng dẫn xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Hướng dẫn lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Đánh giá việc sử dụng nguồn vốn xã hội hóa cho công tác quy hoạch; Hướng dẫn lựa chọn tư vấn lập quy hoạch quy hoạch; Đánh giá về sự phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình hướng dẫn lập quy hoạch; Đánh giá việc phối hợp giữa các cơ quan và lấy ý kiến trong quá trình lập quy hoạch; Đánh giá mức độ đáp ứng các yêu cầu về nội dung quy hoạch; Đánh giá việc phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình tổ chức thẩm định quy hoạch; Đánh giá việc tiếp thu, giải trình các ý kiến của thành viên Hội đồng thẩm định và việc hoàn thiện Hồ sơ trình phê duyệt; Công khai quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có);*

*Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước.*

## **3. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

## **4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan**

**V. Đánh giá kết quả và những tồn tại, hạn chế trong quá trình Rà soát, ban hành danh mục quy hoạch tích hợp vào các quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia và điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 khi quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia chưa được cơ quan có thẩm quyền quyết định/phê duyệt**

*Liệt kê các kết quả thực hiện các công việc theo Bảng 3 tại Phụ lục 5 văn bản này.*

### **1. Kết quả đạt được**

- Văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng);

- Việc rà soát quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh;

- Số lượng quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 đã được điều chỉnh theo Nghị quyết số 74/2018/QH14 ngày 20/11/2018 của Quốc hội và Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch khi quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh chưa được quyết định hoặc phê duyệt (nêu cụ thể tên quy hoạch, cấp phê duyệt điều chỉnh, hình thức điều chỉnh và số lần điều chỉnh).

- Đánh giá: Việc rà soát ban hành danh mục quy hoạch được tích hợp và điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 (các lĩnh vực được rà soát; đã kịp thời, đầy đủ chưa); Kết quả đạt được của việc quản lý đầu tư, kinh doanh thông qua việc điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020; Xử lý vi phạm (nếu có).

## **2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và trách nhiệm**

### **2.1. Tồn tại, hạn chế trong việc rà soát, ban hành danh mục quy hoạch tích hợp vào các quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia**

- Tiến độ rà soát và ban hành;
- Số lượng, phạm vi rà soát (Đã kịp thời, đầy đủ chưa? Có phù hợp với các quy định của Luật Quy hoạch không?);
- Tồn tại hạn chế do văn bản quy phạm pháp luật; văn bản chỉ đạo, điều hành.

### **2.2. Tồn tại, hạn chế trong điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 khi quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia chưa được cơ quan có thẩm quyền quyết định/phê duyệt**

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:
  - + Các văn bản quy phạm pháp luật;
  - + Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).
- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:

*Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến: Việc tuân thủ các quy định về căn cứ điều chỉnh, nguyên tắc, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định và phê duyệt; Nội dung quy hoạch được điều chỉnh; Tính liên kết, đồng bộ, kế thừa, ổn định và hệ thống giữa các quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 đã được điều chỉnh với các quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030; Công khai thông tin quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có).*

*Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước, đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân (đánh giá cụ thể với từng cấp/loại quy hoạch).*

### **2.3. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan

### **2.4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan**

## **VI. Đánh giá kết quả và những tồn tại, hạn chế trong quá trình Rà soát các quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch và việc ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thay thế**

*Liệt kê các kết quả thực hiện các công việc theo Bảng 4 tại Phụ lục 5 của văn bản này.*

### **1. Kết quả đạt được**

#### **1.1. Kết quả triển khai rà soát các quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch**

- Văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng);

- Kết quả rà soát: Số lượng quy hoạch bị bãi bỏ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch của các Bộ và địa phương (nêu tên cụ thể quy hoạch bị bãi bỏ; văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ lập quy hoạch; cấp có thẩm quyền bãi bỏ; văn bản rà soát);

- Đánh giá: Việc rà soát các quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch (trong đó cần tập trung làm rõ: các lĩnh vực được rà soát; đã kịp thời, đầy đủ chưa?); Kết quả đạt được của việc quản lý đầu tư, kinh doanh thông qua việc điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020.

#### **1.2. Kết quả ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thay thế quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch**

- Các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thay thế quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch.

- Đánh giá việc ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thay thế quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch:

*Sự cần thiết ban hành; Đối tượng, phạm vi điều chỉnh; Sự phù hợp của nội dung chính sách với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; Tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách với hệ thống pháp luật; Sự cần thiết, tính hợp lý, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của chính sách; Tính đầy đủ (các quy định pháp luật còn thiếu); Tính kịp thời (thời gian ban hành, quá trình sửa đổi, bổ sung, kịp thời); Tính đồng bộ, thống nhất (mức độ đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, tuân thủ các quy định văn bản pháp luật cấp cao hơn); Tác động đối với công tác quản lý nhà nước và hoạt động đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp và người dân.*

### **2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và trách nhiệm**

#### **2.1. Tồn tại, hạn chế**

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:

+ Các văn bản quy phạm pháp luật;

+ Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).

- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:
- Mức độ rà soát; Tiến độ rà soát; Việc ban hành các văn bản thay thế
- Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước, đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân.

## **2.2. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan

## **2.3. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan**

# **VII. Lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng**

*Liệt kê các kết quả thực hiện các công việc theo bảng tại Mục A – Bảng 5, Phụ lục 5 của văn bản này.*

## **1. Kết quả đạt được**

### **a) Việc ban hành các văn bản**

- Các văn bản quy phạm pháp luật;
- Các văn bản chỉ đạo, điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).

### **b) Đánh giá chung về kết quả đạt được trong việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng**

- Đánh giá về thời gian ban hành, tính kịp thời, đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, khả thi;
- Tiến độ lập, thẩm định, điều chỉnh quy hoạch xây dựng do Bộ Xây dựng lập, tổ chức thẩm định và đánh giá chung về việc lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch xây dựng của các địa phương.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:
  - + Các văn bản quy phạm pháp luật;
  - + Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).
- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện

*Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến: Nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn, năng lực của đơn vị tư vấn); Thực hiện các quy trình phối hợp giữa các cơ quan và lấy ý kiến trong quá trình lập quy hoạch; Mức độ đáp ứng các yêu cầu về nội dung quy hoạch; Thẩm định quy hoạch; Kết quả thẩm định, dự kiến thời gian phê duyệt; Sự cần thiết, nội dung, trình tự, thủ tục điều chỉnh quy hoạch; Tính liên kết, đồng bộ,*

*ổn định và hệ thống của quy hoạch (đặc biệt là giữa quy hoạch xây dựng với quy hoạch sử dụng đất); Việc công bố, công khai thông tin quy hoạch.*

*Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước, đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân (đặc biệt là việc thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến quy hoạch).*

## **VIII. Phối hợp xây dựng, vận hành và khai thác hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quy hoạch quốc gia**

### **1. Kết quả đạt được**

- Văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng)

- Tiến độ thực hiện; Mức độ liên kết với các hệ thống thông tin và quản lý của của ngành khác; Sự tham gia của các Bộ, ngành và địa phương; Mức độ đáp ứng nhu cầu về thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến quy hoạch của người dân, doanh nghiệp.

### **2. Tồn tại, hạn chế**

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:

+ Các văn bản quy phạm pháp luật

+ Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).

- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện

*Phân tích các tồn tại hạn chế liên quan đến: Tiến độ; Mức độ liên kết với các hệ thống thông tin và quản lý của của ngành khác; Sự tham gia của các Bộ, ngành và địa phương; Mức độ đáp ứng nhu cầu về thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến quy hoạch của người dân, doanh nghiệp. Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước, đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân.*

### **3. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

### **4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan**

## **IX. Kiến nghị giải pháp hoàn thiện và thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch**

### **1. Về hoàn thiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch**

Nêu sự cần thiết, kiến nghị, giải pháp cụ thể và đánh giá tác động. Lộ trình ban hành mới, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật (nếu có).

### **2. Về thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch**

Nêu sự cần thiết, kiến nghị, giải pháp cụ thể và đánh giá tác động. Lộ trình ban hành mới, sửa đổi, bổ sung văn bản (nếu có).



**3. Kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thực hiện quy định pháp luật về công tác quy hoạch (nếu có)**

*Đồng thời, liệt kê cụ thể các khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị theo Bảng 6 tại Phụ lục 5 của văn bản này.*

## PHỤ LỤC

Đề cương Báo cáo của các Bộ Quốc phòng, Công an, Ngoại giao, Tư pháp, Tài chính, Công Thương, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch  
(Kèm theo Văn bản số ~~7438~~ BKHĐT-QLQH ngày ~~28~~ tháng ~~10~~ năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư) *SV*



**I. Đánh giá kết quả và những tồn tại, hạn chế trong việc ban hành các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Quy hoạch, các luật, pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến quy hoạch và Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội**

**1. Hệ thống pháp luật về công tác quy hoạch trước khi Luật Quy hoạch được ban hành**

**2. Hệ thống pháp luật về công tác quy hoạch sau khi Luật Quy hoạch được ban hành**

*Liệt kê chi tiết các các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Quy hoạch, các luật, pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến quy hoạch và Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Bộ theo Bảng 1 Phụ lục 5 của văn bản này.*

### **2.1. Kết quả đạt được**

### **2.2. Tồn tại, hạn chế**

Đánh giá tồn tại, hạn chế trong việc ban hành văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Quy hoạch và các luật, pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến quy hoạch và Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội của quý Bộ. Trong đó làm rõ những nội dung sau:

*Căn cứ và thẩm quyền ban hành; Đối tượng, phạm vi điều chỉnh; Sự phù hợp, tính tuân thủ các quy định của luật, pháp lệnh, nghị quyết; Tính hợp pháp, đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật; Sự cần thiết, tính hợp lý, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của chính sách; Tính đầy đủ (các quy định pháp luật còn thiếu); Tính kịp thời (thời gian ban hành, quá trình sửa đổi, bổ sung).*

### **2.3. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan

### **2.4. Trách nhiệm của cơ quan, cá nhân có liên quan**

## **II. Lập, thẩm định các quy hoạch ngành quốc gia thời kỳ 2021 – 2030**

*Liệt kê các kết quả đạt được, tiến độ triển khai thực hiện các công việc theo Bảng 2 tại Phụ lục 5 của văn bản này.*

## 1. Kết quả đạt được

a) Văn bản chỉ đạo điều hành

b) Tiến độ triển khai thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch ngành quốc gia thời kỳ 2021 - 2030

Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Tư vấn lập quy hoạch; Nội dung quy hoạch (*tính đến thời điểm lập báo cáo kết quả*); Hoạt động phối hợp của các cơ quan có liên quan; Việc tổ chức lấy ý kiến về quy hoạch; Dự kiến thời gian thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

c) Đánh giá chung về kết quả đạt được của việc lập, thẩm định và quyết định quy hoạch ngành quốc gia thời kỳ 2021-2030

Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn, năng lực của đơn vị tư vấn); Tiến độ lập, thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch; Việc thực hiện các trình tự, thủ tục trong hoạt động quy hoạch; Việc tuân thủ các quy định về căn cứ, yêu cầu, nội dung quy hoạch; Công khai thông tin quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có). Tác động đối với công tác quản lý nhà nước.

## 2. Tồn tại, hạn chế

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:

+ Các văn bản quy phạm pháp luật;

+ Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).

- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:

*Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến: Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn theo quy định của pháp luật về đấu thầu, năng lực của đơn vị tư vấn); Trình tự, thủ tục tổ chức lập quy hoạch; Thực hiện các quy trình phối hợp giữa các cơ quan và lấy ý kiến trong quá trình lập quy hoạch; Mức độ đáp ứng các yêu cầu về nội dung quy hoạch; Thẩm định quy hoạch; Kết quả thẩm định, dự kiến thời gian trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Công khai thông tin quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có); Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước.*

## 3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

## 4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan

### III. Phối hợp lập và thẩm định quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch không gian biển quốc gia và quy hoạch vùng thời kỳ 2021 - 2030

*Đánh giá cụ thể với từng loại quy hoạch, cụ thể như sau:*

#### 1. Chức năng, nhiệm vụ trong quá trình phối hợp

#### 2. Kết quả thực hiện trong quá trình phối hợp

- Các nhiệm vụ đã hoàn thành;
- Kết quả phối hợp.

#### 3. Tồn tại, hạn chế trong phối hợp

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:
  - + Các văn bản quy phạm pháp luật;
  - + Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).
- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện

*Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến: Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn theo quy định của pháp luật về đấu thầu, năng lực của đơn vị tư vấn); Trình tự, thủ tục tổ chức lập quy hoạch; Thực hiện các quy trình phối hợp giữa các cơ quan và lấy ý kiến trong quá trình lập quy hoạch; Mức độ đáp ứng các yêu cầu về nội dung quy hoạch; Thẩm định quy hoạch; Kết quả thẩm định, dự kiến thời gian trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Công khai thông tin quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có); Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước.*

#### 4. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan.

#### 5. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan

### IV. Phối hợp hướng dẫn lập và thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 – 2030

*Theo các nội dung cụ thể như sau:*

#### 1. Kết quả đạt được

##### a) Việc ban hành các văn bản

- Các văn bản quy phạm pháp luật; - Các văn bản chỉ đạo, điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng);
- Các văn bản phối hợp xây dựng và ban hành.

b) Đánh giá chung về kết quả đạt được trong việc phối hợp hướng dẫn lập và thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030

- Đánh giá về thời gian ban hành, tính kịp thời, đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, khả thi của các văn bản hướng dẫn; thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng.

- Tiến độ tổ chức thẩm định quy hoạch tỉnh.

## 2. Tồn tại, hạn chế

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:

+ Các văn bản quy phạm pháp luật;

+ Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).

- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:

*Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến: Hướng dẫn xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Hướng dẫn lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Đánh giá việc sử dụng nguồn vốn xã hội hóa cho công tác quy hoạch; Hướng dẫn lựa chọn tư vấn lập quy hoạch quy hoạch; Đánh giá về sự phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình hướng dẫn lập quy hoạch; Đánh giá việc phối hợp giữa các cơ quan và lấy ý kiến trong quá trình lập quy hoạch; Đánh giá mức độ đáp ứng các yêu cầu về nội dung quy hoạch; Đánh giá việc phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình tổ chức thẩm định quy hoạch; Đánh giá việc tiếp thu, giải trình các ý kiến của thành viên Hội đồng thẩm định và việc hoàn thiện Hồ sơ trình phê duyệt; Công khai quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có);*

*Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước.*

## 3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

## 4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan

**V. Đánh giá kết quả và những tồn tại, hạn chế trong quá trình Rà soát, ban hành danh mục quy hoạch tích hợp vào các quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia và điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 khi quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia chưa được cơ quan có thẩm quyền quyết định/phê duyệt**

*Liệt kê các kết quả thực hiện các công việc theo Bảng 3 tại Phụ lục 5 của văn bản này.*

### 1. Kết quả đạt được

- Văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng);

- Việc rà soát quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh;

- Số lượng quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 đã được điều chỉnh theo Nghị quyết số 74/2018/QH14 ngày 20/11/2018 của Quốc hội và Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch khi quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh chưa được quyết định hoặc phê duyệt (nêu cụ thể tên quy hoạch, cấp phê duyệt điều chỉnh, hình thức điều chỉnh và số lần điều chỉnh).

- Đánh giá: Việc rà soát ban hành danh mục quy hoạch được tích hợp và điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 (các lĩnh vực được rà soát; đã kịp thời, đầy đủ chưa); Kết quả đạt được của việc quản lý đầu tư, kinh doanh thông qua việc điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020; Xử lý vi phạm (nếu có).

## **2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và trách nhiệm**

**2.1. Tồn tại, hạn chế trong việc rà soát, ban hành danh mục quy hoạch tích hợp vào các quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia**

- Tiến độ rà soát và ban hành;

- Số lượng, phạm vi rà soát (Đã kịp thời, đầy đủ chưa? Có phù hợp với các quy định của Luật Quy hoạch không?);

- Tồn tại hạn chế do văn bản quy phạm pháp luật; văn bản chỉ đạo, điều hành.

**2.2. Tồn tại, hạn chế trong điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 khi quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia chưa được cơ quan có thẩm quyền quyết định/phê duyệt**

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:

+ Các văn bản quy phạm pháp luật;

+ Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).

- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:

*Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến: Việc tuân thủ các quy định về căn cứ điều chỉnh, nguyên tắc, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định và phê duyệt; Nội dung quy hoạch được điều chỉnh; Tính liên kết, đồng bộ, kế thừa, ổn định và hệ thống giữa các quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 đã được điều chỉnh với các quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030; Công khai thông tin quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có).*

*Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước, đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân (đánh giá cụ thể với từng cấp/loại quy hoạch).*

### **2.3. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

### **2.4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan**

**VI. Đánh giá kết quả và những tồn tại, hạn chế trong quá trình Rà soát các quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch và việc ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thay thế**

*Liệt kê các kết quả thực hiện các công việc theo bảng tại Bảng 4 Phụ lục 5 của văn bản này.*

### **1. Kết quả đạt được**

**1.1. Kết quả triển khai rà soát các quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch**

- Văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng);

- Kết quả rà soát: Số lượng quy hoạch bị bãi bỏ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch của các Bộ và địa phương (nêu tên cụ thể quy hoạch bị bãi bỏ; văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ lập quy hoạch; cấp có thẩm quyền bãi bỏ; văn bản rà soát);

- Đánh giá: Việc rà soát các quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch (trong đó cần tập trung làm rõ: các lĩnh vực được rà soát; đã kịp thời, đầy đủ chưa?); Kết quả đạt được của việc quản lý đầu tư, kinh doanh thông qua việc điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020.

**1.2. Kết quả ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thay thế quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch**

- Các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thay thế quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch.

- Đánh giá việc ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thay thế quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch:

*Sự cần thiết ban hành; Đối tượng, phạm vi điều chỉnh; Sự phù hợp của nội dung chính sách với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; Tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách với hệ thống pháp luật; Sự cần thiết, tính hợp lý, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của chính sách; Tính đầy đủ (các quy định pháp luật còn thiếu); Tính kịp thời (thời gian ban hành, quá trình sửa đổi, bổ sung, kịp thời); Tính đồng bộ, thống nhất (mức độ đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, tuân thủ các quy định văn bản pháp luật cấp cao hơn); Tác động đối với công tác quản lý nhà nước và hoạt động đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp và người dân.*

### **2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và trách nhiệm**

#### **2.1. Tồn tại, hạn chế**

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:

+ Các văn bản quy phạm pháp luật;

+ Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).

- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:
- Mức độ rà soát; Tiến độ rà soát; Việc ban hành các văn bản thay thế
- Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước, đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân.

## **2.2. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan

## **2.3. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan**

### **VII. Lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành theo quy định của pháp luật có liên quan thuộc phạm vi quản lý của Bộ**

*Đánh giá cụ thể với từng loại quy hoạch ngành quốc gia do Bộ chịu trách nhiệm, cụ thể như sau:*

#### **1. Kết quả đạt được**

- a) Văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng)
- b) Tiến độ triển khai thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành thời kỳ 2021 - 2030

Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Tư vấn lập quy hoạch; Nội dung quy hoạch (*tính đến thời điểm lập báo cáo kết quả*); Hoạt động phối hợp của các cơ quan có liên quan; Việc tổ chức lấy ý kiến về quy hoạch; Dự kiến thời gian thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- c) Đánh giá chung về kết quả đạt được của việc lập, thẩm định và quyết định quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành thời kỳ 2021-2030:

Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn, năng lực của đơn vị tư vấn); Tiến độ lập, thẩm định và trình phê duyệt quy hoạch; Việc thực hiện các trình tự, thủ tục trong hoạt động quy hoạch; Việc tuân thủ các quy định về căn cứ, yêu cầu, nội dung quy hoạch; Công khai thông tin quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có). Tác động đối với công tác quản lý nhà nước.

#### **2. Tồn tại, hạn chế**

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:
  - + Các văn bản quy phạm pháp luật;
  - + Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).



- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:

*Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến: Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn, năng lực của đơn vị tư vấn); Thực hiện các quy trình phối hợp giữa các cơ quan và lấy ý kiến trong quá trình lập quy hoạch; Mức độ đáp ứng các yêu cầu về nội dung quy hoạch; Mức độ cụ thể hóa quy hoạch cấp quốc gia; Thẩm định quy hoạch; Kết quả thẩm định, dự kiến thời gian trình phê duyệt; Công khai thông tin quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có); Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước.*

### **3. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan.

### **4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan**

## **VIII. Kiến nghị giải pháp hoàn thiện và thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch**

### **1. Về hoàn thiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch**

Nêu sự cần thiết, kiến nghị, giải pháp cụ thể và đánh giá tác động. Lộ trình ban hành mới, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật (nếu có).

### **2. Về thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch**

Nêu sự cần thiết, kiến nghị, giải pháp cụ thể và đánh giá tác động. Lộ trình ban hành mới, sửa đổi, bổ sung văn bản (nếu có).

### **3. Kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thực hiện quy định pháp luật về công tác quy hoạch (nếu có)**

*Đồng thời, Liệt kê cụ thể các khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị theo Bảng 6 tại Phụ lục 5 của văn bản này.*



## PHỤ LỤC 4

### Đề cương Báo cáo của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

(Kèm theo Văn bản số 7834/BKHĐT-QLQH ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

#### I. Lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030

Liệt kê các kết quả đạt được, tiến độ triển khai thực hiện các công việc theo bảng tại Bảng 2 Phụ lục 5 của văn bản này.

##### 1. Kết quả đạt được

a) Văn bản chỉ đạo điều hành

b) Tiến độ triển khai thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch tỉnh

Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Tư vấn lập quy hoạch; Nội dung quy hoạch (tính đến thời điểm lập báo cáo kết quả); Hoạt động phối hợp của các cơ quan có liên quan; Việc tổ chức lấy ý kiến về quy hoạch; Dự kiến thời gian trình thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

c) Đánh giá chung về kết quả đạt được của việc lập, thẩm định và quyết định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030

Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn, năng lực của đơn vị tư vấn); Tiến độ lập, thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch; Việc thực hiện các trình tự, thủ tục trong hoạt động quy hoạch; Việc tuân thủ các quy định về căn cứ, yêu cầu, nội dung quy hoạch; Công khai thông tin quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có). Tác động đối với công tác quản lý nhà nước.

##### 2. Tồn tại, hạn chế

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:

+ Các văn bản quy phạm pháp luật;

+ Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).

- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:

*Phân tích tồn tại, hạn chế liên quan đến: Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn, năng lực của đơn vị tư vấn); Trình tự, thủ tục tổ chức lập quy hoạch; Thực hiện các quy trình phối hợp giữa các cơ quan và lấy ý kiến trong*

*quá trình lập quy hoạch; Mức độ đáp ứng các yêu cầu về nội dung quy hoạch; Thẩm định quy hoạch; Kết quả thẩm định, dự kiến thời gian trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Công khai thông tin quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có); Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước.*

### **3. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan

### **4. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan**

**II. Lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và quản lý nhà nước về quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và pháp luật về xây dựng trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

*Liệt kê các kết quả đạt được, tiến độ triển khai thực hiện các công việc theo Mục B và C - Bảng 2 tại Phụ lục 5 của văn bản này.*

#### **1. Kết quả đạt được**

##### **a) Việc ban hành các văn bản**

- Các văn bản chỉ đạo, điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng)

b) Đánh giá chung về kết quả đạt được trong việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý nhà nước về quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn

- Đánh giá về thời gian ban hành, tính kịp thời, đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, khả thi của các văn bản chỉ đạo điều hành;

- Tiến độ lập, thẩm định, điều chỉnh quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn trên địa bàn tỉnh;

- Đánh giá kết quả đạt được trong quản lý nhà nước theo quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn trên địa bàn tỉnh.

#### **2. Tồn tại, hạn chế**

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:

+ Các văn bản quy phạm pháp luật;

+ Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).

- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:

*Phân tích tồn tại, hạn chế liên quan đến: Nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn, năng lực của đơn vị tư vấn); Thực hiện các quy trình phối hợp giữa các cơ quan và lấy ý*

*kiến trong quá trình lập quy hoạch; Mức độ đáp ứng các yêu cầu về nội dung quy hoạch; Thẩm định quy hoạch; Kết quả thẩm định, dự kiến thời gian phê duyệt; Sự cần thiết, nội dung, trình tự, thủ tục điều chỉnh quy hoạch; Tính liên kết, đồng bộ, ổn định và hệ thống của quy hoạch (đặc biệt là giữa quy hoạch xây dựng với quy hoạch sử dụng đất); Việc công bố, công khai thông tin quy hoạch.*

*Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước, đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân (đặc biệt là việc thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến quy hoạch).*

### **III. Phối hợp lập và thẩm định quy hoạch cấp quốc gia và quy hoạch vùng thời kỳ 2021 - 2030**

*Đánh giá cụ thể với từng loại quy hoạch, cụ thể như sau:*

#### **1. Chức năng, nhiệm vụ trong quá trình phối hợp**

#### **2. Kết quả thực hiện trong quá trình phối hợp**

- Các nhiệm vụ đã hoàn thành;
- Kết quả phối hợp.

#### **3. Tồn tại, hạn chế trong phối hợp**

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:
  - + Các văn bản quy phạm pháp luật;
  - + Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).
- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:

*Phân tích tồn tại, hạn chế liên quan đến: Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch; Trình tự, thủ tục lập quy hoạch; Thực hiện các quy trình phối hợp giữa các cơ quan và lấy ý kiến trong quá trình lập quy hoạch; Mức độ đáp ứng các yêu cầu về nội dung quy hoạch; Thẩm định quy hoạch; Công khai thông tin quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có); Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước.*

#### **4. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan

#### **5. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan**

**IV. Rà soát, ban hành danh mục quy hoạch tích hợp vào các quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia và điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 khi quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia chưa được cơ quan có thẩm quyền quyết định/phê duyệt trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

*Liệt kê các kết quả thực hiện các công việc theo bảng tại Bảng 3 Phụ lục 5 của văn bản này.*

### **1. Kết quả đạt được**

- Văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng);

- Việc rà soát quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh;

- Số lượng quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 đã được điều chỉnh theo Nghị quyết số 74/2018/QH14 ngày 20/11/2018 của Quốc hội và Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch khi quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh chưa được quyết định/phê duyệt (nêu cụ thể tên quy hoạch, cấp phê duyệt điều chỉnh, hình thức điều chỉnh và số lần điều chỉnh).

- Đánh giá: Việc rà soát ban hành danh mục quy hoạch được tích hợp và điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 (các lĩnh vực được rà soát; đã kịp thời, đầy đủ chưa); Kết quả đạt được của việc quản lý đầu tư, kinh doanh thông qua việc điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020; Xử lý vi phạm (nếu có).

### **2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và trách nhiệm**

**2.1. Tồn tại, hạn chế trong việc rà soát, ban hành danh mục quy hoạch tích hợp vào các quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia**

- Tiến độ rà soát và ban hành;

- Số lượng, phạm vi rà soát (đã kịp thời, đầy đủ chưa?);

- Tồn tại hạn chế do văn bản quy phạm pháp luật; văn bản chỉ đạo, điều hành.

**2.2. Tồn tại, hạn chế trong điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 khi quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia chưa được cơ quan có thẩm quyền quyết định/phê duyệt**

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:

+ Các văn bản quy phạm pháp luật;

+ Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).

- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:

*Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến: Việc tuân thủ các quy định về căn cứ điều chỉnh, nguyên tắc, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định và phê duyệt; Nội dung quy hoạch được điều chỉnh; Tính liên kết, đồng bộ, kế thừa, ổn định và hệ thống giữa các quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020 đã được điều chỉnh với các quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030; Công khai thông tin quy hoạch; Xử lý vi phạm (nếu có).*

*Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước, đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân (đánh giá cụ thể với từng cấp/loại quy hoạch).*

### **2.3. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan

### **2.4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan**

**V. Rà soát các quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch và việc ban hành chính sách thay thế trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

*Liệt kê các kết quả thực hiện các công việc theo Bảng 4 Phụ lục 5 của văn bản này.*

### **1. Kết quả đạt được**

**1.1. Kết quả triển khai rà soát các quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch**

- Văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng);

- Kết quả rà soát: Số lượng quy hoạch bị bãi bỏ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch của các Bộ và địa phương (nêu tên cụ thể quy hoạch bị bãi bỏ; văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ lập quy hoạch; cấp có thẩm quyền bãi bỏ; văn bản rà soát);

- Đánh giá: Việc rà soát các quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch (trong đó cần tập trung làm rõ: các lĩnh vực được rà soát; đã kịp thời, đầy đủ chưa?); Kết quả đạt được của việc quản lý đầu tư, kinh doanh thông qua việc điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 - 2020.

**1.2. Kết quả ban hành chính sách thay thế quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch**

- Các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thay thế quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch.

- Đánh giá việc ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thay thế quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch:

*Sự cần thiết ban hành; Đối tượng, phạm vi điều chỉnh; Sự phù hợp của nội dung chính sách với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; Tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách với hệ thống pháp luật; Sự cần thiết, tính hợp lý, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của chính sách; Tính đầy đủ (các quy định pháp luật còn thiếu); Tính kịp thời (thời gian ban hành, quá trình sửa đổi, bổ sung); Tính đồng bộ, thống nhất (mức độ đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, tuân thủ các quy định văn bản pháp luật cấp cao hơn); Tác*

*động đối với công tác quản lý nhà nước và hoạt động đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp và người dân.*

## **2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và trách nhiệm**

### **2.1. Tồn tại, hạn chế**

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:
  - + Các văn bản quy phạm pháp luật;
  - + Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).
- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:
  - Mức độ rà soát; Tiến độ rà soát; Việc ban hành các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thay thế
  - Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước, đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân.

### **2.2. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan

### **2.3. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan**

**VI. Lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

*Liệt kê các kết quả thực hiện các công việc theo bảng tại Mục A Bảng 5 của Phụ lục 5 của văn bản này.*

### **1. Kết quả đạt được**

- a) Việc ban hành các văn bản
  - Các văn bản chỉ đạo, điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng)
- b) Đánh giá chung về kết quả đạt được trong việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng
  - Đánh giá về thời gian ban hành, tính kịp thời, đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, khả thi của các văn bản chỉ đạo điều hành;
  - Tiến độ lập, thẩm định, điều chỉnh quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh;
  - Đánh giá kết quả đạt được trong quản lý nhà nước theo quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh.

### **2. Tồn tại, hạn chế**

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:

- + Các văn bản quy phạm pháp luật;
- + Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).
- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:

*Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến: Nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn, năng lực của đơn vị tư vấn); Thực hiện các quy trình phối hợp giữa các cơ quan và lấy ý kiến trong quá trình lập quy hoạch; Mức độ đáp ứng các yêu cầu về nội dung quy hoạch; Thẩm định quy hoạch; Kết quả thẩm định, dự kiến thời gian phê duyệt; Sự cần thiết, nội dung, trình tự, thủ tục điều chỉnh quy hoạch; Tính liên kết, đồng bộ, ổn định và hệ thống của quy hoạch (đặc biệt là giữa quy hoạch xây dựng với quy hoạch sử dụng đất); Việc công bố, công khai thông tin quy hoạch.*

*Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước, đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân (đặc biệt là việc thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến quy hoạch).*

### 3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan

### 4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan

**VII. Lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và quản lý nhà nước về quy hoạch sử dụng đất cấp huyện theo quy định của pháp luật về đất đai trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

*Liệt kê các kết quả thực hiện các công việc theo bảng tại Mục B Bảng 5, Phụ lục 5 của văn bản này.*

#### 1. Kết quả đạt được

- a) Việc ban hành các văn bản
  - Các văn bản chỉ đạo, điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng)
- b) Đánh giá chung về kết quả đạt được trong việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý nhà nước về quy hoạch sử dụng đất cấp huyện
  - Đánh giá về thời gian ban hành, tính kịp thời, đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, khả thi của các văn bản chỉ đạo điều hành;
  - Tiến độ lập, thẩm định, điều chỉnh hoạch sử dụng đất cấp huyện trên địa bàn tỉnh;



- Đánh giá kết quả đạt được trong quản lý nhà nước theo hoạch sử dụng đất cấp huyện trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

- Tồn tại, hạn chế được quy định trong:

+ Các văn bản quy phạm pháp luật;

+ Các văn bản chỉ đạo điều hành (thẩm quyền ban hành; căn cứ pháp lý; việc tuân thủ các quy định của văn bản quy phạm pháp luật; phạm vi áp dụng).

- Tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện:

*Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến: Nhiệm vụ lập quy hoạch; Lập dự toán (nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế và nguồn xã hội hóa (nếu có)), phân bổ kinh phí lập quy hoạch; Lựa chọn tư vấn lập quy hoạch (hình thức lựa chọn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục lựa chọn, năng lực của đơn vị tư vấn); Thực hiện các quy trình phối hợp giữa các cơ quan và lấy ý kiến trong quá trình lập quy hoạch; Mức độ đáp ứng các yêu cầu về nội dung quy hoạch; Thẩm định quy hoạch; Kết quả thẩm định, dự kiến thời gian phê duyệt; Sự cần thiết, nội dung, trình tự, thủ tục điều chỉnh quy hoạch; Tính liên kết, đồng bộ, ổn định và hệ thống của quy hoạch (đặc biệt là giữa quy hoạch xây dựng với quy hoạch sử dụng đất); Việc công bố, công khai thông tin quy hoạch.*

*Đánh giá tác động của tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý nhà nước, đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân (đặc biệt là việc thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến quy hoạch).*

## **3. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

## **4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan**

## **VI. Kiến nghị giải pháp hoàn thiện và thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch**

### **1. Về hoàn thiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch**

Nêu sự cần thiết, kiến nghị, giải pháp cụ thể và đánh giá tác động. Lộ trình ban hành mới, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật (nếu có).

### **2. Về thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch**

Nêu sự cần thiết, kiến nghị, giải pháp cụ thể và đánh giá tác động. Lộ trình ban hành mới, sửa đổi, bổ sung văn bản (nếu có).

### **3. Kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thực hiện quy định pháp luật về công tác quy hoạch (nếu có)**

*Đồng thời, liệt kê cụ thể các khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị theo Bảng 6 Phụ lục 5 của văn bản này.*



**PHỤ LỤC 5**  
**CÁC BẢNG BIỂU KÈM THEO ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO CỦA CHÍNH PHỦ DO ĐOÀN GIÁM SÁT YÊU CẦU**  
(Kèm theo Văn bản số **7138**/BKHĐT-QLQH ngày **28** tháng **10** năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

**BẢNG 1**

Các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật, Pháp lệnh, Nghị quyết của Quốc hội về quy hoạch và các văn bản chỉ đạo điều hành

TT	Nội dung	Cơ quan ban hành	Trích yếu văn bản	Số văn bản	Thời gian ban hành	Căn cứ ban hành
<b>A</b>	<b>CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT</b>					
<b>B</b>	<b>CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH</b>					
<b>I</b>	<b>Lập, thẩm định và quyết định/phê duyệt quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia thời kỳ 2021 - 2030</b>					
		Chính phủ				
		Thủ tướng				
		Bộ, cơ quan ngang Bộ				
<b>II</b>	<b>Rà soát quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh và điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 – 2020 khi các quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia chưa được quyết định/phê duyệt</b>					
		Chính phủ				
		Thủ tướng				
		Bộ, cơ quan ngang Bộ				
<b>III</b>	<b>Rà soát quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch và việc ban hành các chính sách, quy định pháp luật thay thế</b>					
		Chính phủ				
		Thủ tướng				
		Bộ, cơ quan ngang Bộ				
<b>IV</b>	<b>Lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch xây dựng</b>					
		Chính phủ				
		Thủ tướng				
		Bộ, cơ quan ngang Bộ				
<b>V</b>	<b>Lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện</b>					
		Chính phủ				
		Thủ tướng				
		Bộ, cơ quan ngang Bộ				
<b>IV</b>	<b>Xây dựng, vận hành và khai thác hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quy hoạch quốc gia</b>					

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT \* Tel: +84-28-3930 3219 \* www.ThuVienPhapLuat.com

		Chính phủ					
		Thủ tướng					
		Bộ, cơ quan ngang Bộ					

BẢNG 2

Kết quả lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia thời kỳ 2021-2030

A - Kết quả lập, thẩm định và phê duyệt các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 – 2030

TT	Tên quy hoạch	Cơ quan tổ chức lập quy hoạch	Cơ quan lập quy hoạch	Dự toán lập quy hoạch		Tư vấn lập quy hoạch		Tình trạng, thời gian, tiến độ thực hiện						
				Tình trạng	Dự toán đã phê duyệt (tỷ đồng)	Tình trạng lựa chọn	Tên Tư vấn lập quy hoạch	Lập quy hoạch		Thẩm định		Phê duyệt		
								Tình trạng, Thời gian đã lấy ý kiến	Dự kiến hoàn thành	Tình trạng, Thời gian đã trình	Dự kiến hoàn thành	Tình trạng, Thời gian đã trình	Dự kiến hoàn thành	
I	QH cấp quốc gia													
II	QH vùng													
III	QH tỉnh													

B - Kết quả lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch đô thị (báo cáo cụ thể theo các loại quy hoạch chung, phân khu, chi tiết, hạ tầng kỹ thuật đối với từng loại đô thị)

TT	Loại đô thị	Số lượng	Số lượng quy hoạch đang được lập mới	Số lượng quy hoạch đã được phê duyệt	Số lượng quy hoạch đang tiến hành điều chỉnh		Số lượng quy hoạch đã được điều chỉnh	
					Tổng thể	Cục bộ	Tổng thể	Cục bộ
	Đặc biệt							
	Loại 1							
	Loại 2							
	Loại 3							
	Loại 4							
	Loại 5							

**C - Kết quả lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch nông thôn**

TT	Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương	Số lượng	Số lượng quy hoạch đang được lập mới	Số lượng quy hoạch đã được phê duyệt	Số lượng quy hoạch đang tiến hành điều chỉnh		Số lượng quy hoạch đã được điều chỉnh	
					Tổng thể	Cục bộ	Tổng thể	Cục bộ

**BẢNG 3**

**Kết quả điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011-2020 khi quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia chưa được quyết định/phê duyệt**

TT	Tên quy hoạch được điều chỉnh	Nội dung điều chỉnh	Cơ quan lập quy hoạch	Cơ quan thẩm định	Cơ quan quyết định/phê duyệt điều chỉnh	Căn cứ pháp lý (Văn bản quy phạm pháp luật, Văn bản chỉ đạo, điều hành)	Hình thức điều chỉnh (tổng thể/cục bộ)
I	Cấp quốc gia						
II	Cấp vùng						
III	Cấp tỉnh						

**BẢNG 4**

**Kết quả rà soát quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch và việc ban hành các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thay thế**

TT	Tên quy hoạch bị bãi bỏ	Cơ quan quyết định bãi bỏ	Số văn bản quyết định bãi bỏ	Ngày ban hành văn bản	Quy định pháp luật thay thế	Ghi chú
I	Cấp quốc gia					
II	Cấp vùng					
II	Cấp tỉnh					

BẢNG 5

**Kết quả lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất cấp huyện  
(quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành)**

**A - Kết quả lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh Quy hoạch xây dựng**

TT	Tên quy hoạch	Tổng số	Số lượng quy hoạch đang được lập	Số lượng quy hoạch đã thẩm định	Số lượng quy hoạch đã được phê duyệt	Số lượng quy hoạch đã điều chỉnh		Số lượng quy hoạch đang được điều chỉnh	
						Tổng thể	Cục bộ	Tổng thể	Cục bộ
	Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện								
	Quy hoạch xây dựng vùng huyện								
	Quy hoạch xây dựng khu chức năng (phân loại theo từng loại quy hoạch chung, phân khu, chi tiết)								

**B - Kết quả lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện**

TT	Địa phương	Số lượng quy hoạch thời kỳ 2011 – 2020 đã được điều chỉnh	Số lượng quy hoạch thời kỳ 2021 – 2030 đã được lập	Số lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030 đã thẩm định	Số lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030 đã phê duyệt

BẢNG 6

Rà soát khó khăn, vướng mắc của các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về công tác quy hoạch và kiến nghị sửa đổi, bổ sung

TT	Tên văn bản	Nội dung	Khó khăn, vướng mắc	Cơ quan/ địa phương kiến nghị	Kiến nghị
I	<b>Lập, thẩm định và quyết định/phê duyệt quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia thời kỳ 2021 - 2030</b>				
II	<b>Rà soát quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh và điều chỉnh quy hoạch thời kỳ 2011 – 2020 khi các quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia chưa được quyết định/phê duyệt</b>				
III	<b>Rà soát quy hoạch hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch đô thị và việc ban hành các chính sách, quy định pháp luật thay thế</b>				
IV	<b>Lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất cấp huyện</b>				
V	<b>Xây dựng, vận hành và khai thác hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quy hoạch quốc gia</b>				
VI	<b>Các nội dung khác</b>				